**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CHƯ PĂH**
TỈNH GIA LAI
Bản án số : 19/2018/HS-ST
Ngày: 24/8/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH – TỈNH GIA LAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Bảo.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trịnh Văn Nguyên – Cán bộ hưu trí huyện Chư Păh;

2. Bà Hoàng Thị Bình – Phó Chủ tịch HĐND thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh

+ ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hà Văn Sáng – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Đại diện VKSND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Trọng Cường – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số: 19/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 10/8/2018 đối với bị cáo:

- **Lê Đức A**, sinh năm: 1991, tại: Chư Păh – Gia Lai; Chỗ ở: Thôn 3, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân L (chết) và bà Chu Thị T; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ; chưa có con.

Tiền án: Ngày 17/12/2010 bị Toà án nhân dân huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại ản án hình sự sơ thẩm số 22/2010/HS-ST ngày 17/12/2010. Ngày 22/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 30/8/2013 bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Đình xử phạt 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2013/HS-ST ngày 30/8/2013. Ngày 27/5/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 24/3/2015 bị Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HS-ST ngày 24/3/2015. Ngày 29/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Chư Păh, Gia Lai từ 03/5/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**+ Bị hại:** H'Kh, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Làng Bui, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.(có mặt)

**+ Người phiên dịch:** Chị Rơ Châm Uyên – Cán bộ Y tế Trường DTNT huyện Chư Păh. (có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 14h00' ngày 02/5/2018, trong lúc Lê Đức A đang đứng trước quán internet 38 ở khu vực ngã tư Biển Hồ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai thì gặp T (là bạn mà Lê Đức A mới quen biết trước đó ba ngày). Tại đây, T rủ Lê Đức A đi lên xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai chơi, A đồng ý. Sau đó, T điện thoại cho một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lý lịch) điều khiển xe mô tô đến chở T và A đi lên xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh. Khi đến khu vực nghĩa trang ở làng Bui, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, T và Lê Đức A xuống xe đi bộ vào trong làng chơi còn người thanh niên nói trên điều khiển xe đi về hướng thành phố Pleiku. Khoảng 14h30' cùng ngày, khi Lê Đức A và T đi bộ đến trước nhà chị H'Kh ở làng Bui, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, Thìn nhìn thấy trong sân nhà chị H'Kh có dựng một xe mô tô, trên xe có treo một chiếc áo khoác và có tiền trong túi áo khoác lộ ra bên ngoài nên T rủ A lấy vào lấy trộm, A đồng ý. Sau đó, T đứng ngoài cảnh giới, còn Lê Đức A đi vào trong sân nhà chị H'Kh lấy chiếc áo nói trên rồi mang ra gốc cây trong rẫy cà phê cách đó khoảng 5-7 mét. Tại đây, Lê Đức A kiểm tra áo khoác thì thấy trong túi áo có 01 chiếc điện thoại di động hiệu TK Mobile màu xanh, viền màu đen và tiền. Khi Lê Đức A vừa lấy tiền trong túi áo khoác ra thì bị chị H'Kh phát hiện nên A cầm điện thoại di động và tiền bỏ chạy vào trong rẫy cà phê đồng thời vứt lại chiếc áo khoác. Chạy được khoảng 100 mét, Lê Đức A bị người dân bắt quả tang cùng với tang vật là 463.500 đồng và 01 điện thoại di động hiệu TK Mobile màu xanh, viền màu đen. Còn đối tượng T khi thấy Lê Đức A bị phát hiện thì đã bỏ chạy.

Theo kết luận định tài sản trong tố tụng hình sự số 15 ngày 11/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Păh kết luận chiếc điện thoại di động nêu trên trị giá 333.000 đồng; Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại số tiền 463.500 đồng và 01 điện thoại di động hiệu TK Mobile màu xanh, viền màu đen cho chị H'Kh. Chị H'Kh đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày 19 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo về " *Tội trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Đức A. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Lê Đức A từ 09 đến 12 tháng tù.

**Về mặt dân sự**: Chị H' Kh đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong hồ sơ vụ án.

Ý kiến người bị hại:

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi bị cáo bị truy tố**: Vào khoảng 14h30' ngày 11/5/2018, lợi dụng sơ hở của chị H'Kh trong việc trông coi, quản lý tài sản, Lê Đức A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu TK Mobile và 463.500 đồng của chị H'Kh ở làng Bui, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Tài sản mà Lê Đức A đã chiếm đoạt của chị H'Kh có giá trị là 796.500 đồng. Tuy tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo vào ngày 24/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/8/2017, bị cáo chưa được xóa án tích về hành vi Trộm cắp tài sản trước đó mà còn vi phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về "*Tội trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

**[2] Về lời khai** của bị cáo tại phiên tòa: Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù lời với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, nội dung bản cáo trạng và các chứng khác được thu thập.

**[3] Về chứng cứ**: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/5/2018; vật chứng đã thu giữ; Kết luận định giá tài sản 15/KL-ĐGTS ngày 11/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Păh đối với 01 điện thoại di động hiệu TK Mobile màu xanh, viền màu đen.

**[4] Về hành vi, quyết định tố tụng** của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**[5] Hội đồng xét xử kết luận:**

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Đức A lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 796.500 đồng nhưng bị cáo A đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Lê Đức A đã phạm vào "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo về tội danh và điều, khoản quy định của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành và

nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản nêu trên là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã từng nhiều lần bị đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, tuy đã chấp hành xong hình phạt, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục vi phạm. Hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe đối với người khác, tạo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

**[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:**

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, các bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" và tình tiết "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về nhân thân: Ngày 17/12/2010 bị Toà án nhân dân huyện Đăk Pơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" tại ản án hình sự sơ thẩm số 22/2010/HS-ST ngày 17/12/2010. Ngày 22/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 30/8/2013 bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Đình xử phạt 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2013/HS-ST ngày 30/8/2013. Ngày 27/5/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 24/3/2015 bị Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HS-ST ngày 24/3/2015. Ngày 29/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù.

**[7] Về trách nhiệm dân sự**: Chị H' Kh đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

**Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm "**Tội trộm cắp tài sản**" .

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Đức A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 03/5/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 : Buộc bị cáo Lê Đức A phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

*Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (24/8/20180, bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai**;**
- VKS huyện Chư Păh;
- CA huyện Chư Păh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Bảo**